

Số: /KH-TH

Hiệp Hòa, ngày tháng năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số năm 2024**

Căn cứ Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 30/01/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo về Chuyển đổi số huyện Vĩnh Bảo năm 2024. Thực hiện chủ đề năm của huyện Vĩnh Bảo “Thực hiện chuyển đổi số gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính - Chính trang đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu”; Kế hoạch số 565/KH-UBND ngày 31/03/2022 của UBND huyện về Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Vĩnh Bảo đến năm 2025; QĐ số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 Ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Kế hoạch số 298/KH-GDĐT ngày 9/4/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Vĩnh Bảo về việc Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo năm 2024

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, Trường Tiểu học Hiệp Hòa xây dựng kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số năm 2024 cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nâng cao và thống nhất nhận thức trong cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và phụ huynh về các nội dung của chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, nhất là vai trò, ý nghĩa, các nhiệm vụ trọng tâm của chuyển đổi số, làm cơ sở để huy động sức mạnh tổng thể, giúp quá trình triển khai được thuận lợi, đồng bộ.

- Phát triển ứng dụng CNTT và truyền thông trên nền tảng công nghệ số, công nghệ thông minh, góp phần xây dựng Trường Tiểu học Hiệp Hòa hiện đại, chất lượng, hiệu quả và hội nhập; hỗ trợ người dân dễ dàng tiếp cận giáo dục và được học tập, nâng cao trình độ liên tục, suốt đời; góp phần đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

**2. Yêu cầu**

- Bám sát các chỉ tiêu, nội dung của Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 30/01/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo về Chuyển đổi số huyện Vĩnh Bảo năm 2024 và Chương trình hành động số 27-CTr/HU ngày 21/02/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Vĩnh Bảo thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 565/KH-UBND ngày 31/3/2022 của UBND huyện về Chuyển đổi số huyện Vĩnh Bảo đến năm 2025,

định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 201/KH-PGDĐT ngày 04/3/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Bảo về Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Bảo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2023. Các chương trình, nhiệm vụ thực hiện chuyển đổi số năm 2024 phải đảm bảo tính kế thừa và phát huy tối đa những kết quả đã đạt được trong quá trình triển khai các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, đặc biệt là các hệ thống phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên dụng ngành giáo dục, quản lý, tài chính...

- Nhà trường bám sát các văn bản chỉ đạo của thành phố, huyện, Phòng GD&ĐT về công tác chuyển đổi số để chỉ đạo Tổ công nghệ trong trường thực hiện tốt các nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, các hệ thống phần mềm ...

- Xây dựng các nội dung chuyển đổi số, xác định rõ công việc cần thực hiện, giao nhiệm vụ, trách nhiệm cho các bộ phận, cá nhân phụ trách.

## **II. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

-100% cán bộ, giáo viên thực hiện đánh giá chuẩn nghề nghiệp trên hệ thống TEMIS, hoàn thành bồi dưỡng module theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng CNTT do cấp trên tổ chức.

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn, an ninh mạng.

- 100% CBQL, GVNV Ứng dụng CNTT trong quản lý, quản trị (Từ quản lý giáo viên, cán bộ, học sinh đến quá trình học tập, thời khóa biểu, cơ sở vật chất, thu - chi không dùng tiền mặt, ...) đồng bộ với hệ thống dữ liệu của ngành.

- Tiếp tục nâng cấp đường truyền đủ để triển khai có hiệu quả các ứng dụng trực tuyến trên môi trường mạng. Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin cho Trường theo hướng hiện đại, thiết thực và hiệu quả.

- 100% giáo viên, nhân viên, học sinh được bồi dưỡng các kỹ năng cần thiết trong môi trường số, tham gia xây dựng thiết bị dạy học số.

- 100% học sinh trong trường được tiếp cận Internet và kho học liệu trực tuyến.

- Xây dựng trang website riêng kết nối với trang website của Sở GD&ĐT để đưa công khai các thông tin của trường; Cung cấp đầy đủ thông tin trên trang thông tin điện tử (cơ sở vật chất, chương trình học, đội ngũ, ...) theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Hồ sơ công việc tại nhà trường được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Sử dụng có hiệu quả phần mềm Quản lý cán bộ trực tuyến MISA.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học (bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, giúp kết hợp học trên lớp và học trực tuyến), kiểm tra - đánh giá.

- Xây dựng kho học liệu số bao gồm: các bài giảng E-learning, các video bài giảng, các hình ảnh minh họa, KHBH, sáng kiến ... phục vụ các bài học, các chủ đề học tập của cấp học.

- Thực hiện tuyển sinh trực tuyến đối với lớp 1.

- Triển khai thu các khoản không dùng tiền mặt, thanh toán qua ngân hàng.

- Xây dựng kế hoạch dạy học, phê duyệt kế hoạch dạy học trên hệ thống, hạn chế việc in mà sử dụng các kế hoạch dạy học được số hóa.

- 100% hồ sơ chuyên môn được quản lí trên môi trường số.

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện đánh giá chuẩn nghề nghiệp trên hệ thống TEMIS, hoàn thành bồi dưỡng module theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng CNTT do cấp trên tổ chức.

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn, an ninh mạng.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thông tin về thực hiện chuyển đổi số**

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh về vai trò và lợi ích của chuyển đổi số, của CNTT và truyền thông trong lĩnh vực giáo dục.

- Tăng cường sự tham gia của phụ huynh, học sinh cùng góp ý, giám sát và sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại. Triển khai các kênh hỗ trợ trực tiếp, trực tuyến (website, mạng xã hội) để hỗ trợ giáo viên, phụ huynh, học sinh sử dụng các dịch vụ giáo dục trực tuyến.

- Thúc đẩy việc nghiên cứu, sáng tạo và thử nghiệm các công nghệ số trong giáo dục, tổ chức kết nối, tập hợp, thúc đẩy phát triển CNTT giáo dục trong việc phát triển các sản phẩm ứng dụng nền tảng giáo dục số.

- Tích cực xây dựng tin, bài về chuyển đổi số; tổ chức một số hoạt động thông tin tuyên truyền như tọa đàm, hội thảo, tập huấn về chuyển đổi số.

#### **2. Xây dựng các văn bản hướng dẫn, điều hành**

- Thành lập Tổ Công nghệ thông tin thực hiện các nhiệm vụ và hỗ trợ giáo viên trong ứng dụng CNTT.

- Xây dựng các quy định về quản lý, thu thập dữ liệu giáo dục; các quy chuẩn, quy định về kết nối, liên thông dữ liệu.

- Triển khai các văn bản liên quan chuyển đổi số của thành phố, huyện đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong trường.

#### **3. Phát triển cơ sở dữ liệu giáo dục**

- Phát triển, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên nguyên tắc cơ sở dữ liệu được tập trung được lưu trữ một cách có hệ thống và lâu dài.

- Tiếp tục triển khai học bạ điện tử, nền tảng giáo dục trực tuyến, làm quen giáo dục STEM.

- Xây dựng và phát triển nền tảng dữ liệu mở về giáo dục, thu thập dữ liệu kết hợp với dữ liệu chia sẻ từ các cơ sở dữ liệu khác hướng tới hình thành kho dữ liệu dùng chung của nhà trường.

#### **4. Xây dựng nền tảng số**

Tiếp tục thực hiện, xây dựng, triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của nhà trường.

- Triển khai hệ thống chữ ký số, chữ kí điện tử trong trường. Phát triển các nền tảng ứng dụng di động trong việc cung cấp các dịch vụ giáo dục, hướng tới mạng xã hội dịch vụ giáo dục.

- Hoàn thành cơ sở dữ liệu giáo dục, ứng dụng các công nghệ thông minh để phân tích số liệu về hoạt động giáo dục kịp thời, chính xác, giúp báo cáo, dự báo chính xác từ đó tham mưu xây dựng các chính sách giáo dục phù hợp.

- Tham gia nền tảng học trực tuyến <https://haiphong.onetouch.edu.vn> do Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp.

#### **5. Nhân lực số**

- Nhà trường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho 100% CB viên chức.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn cho CBGVNV trên nền tảng số do cấp trên tổ chức.

#### **6. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin**

- Nhà trường triển khai đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thông tin của đơn vị theo đúng quy định.

- Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin mạng cho CBGVNV.

#### **7. Phát triển nguồn nhân lực và chính quyền số**

- Tiếp tục nâng cao năng lực ứng dụng CNTT và truyền thông cho giáo viên, quản lý qua các khóa đào tạo, tham gia đầy đủ các buổi tập huấn do cấp trên tổ chức về công tác chuyển đổi số.

- Củng cố Tổ Công nghệ thông tin. Đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ công nghệ thông tin được đồng bộ và nhất quán đến từng bộ phận.

- Nâng cấp hạ tầng mạng LAN, mạng Internet, đảm bảo vận hành ổn định trong trường. Tiếp tục nâng cấp thiết bị công nghệ thông tin, CSVC đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống trực tuyến của trường để tham gia các cuộc họp với cấp trên được hiệu quả.

- Thực hiện chế độ báo cáo trên phần mềm đầy đủ, chính xác, kịp thời.

- Phối hợp hoạt động giảng dạy của giáo viên với việc tự học, tự nghiên cứu của học sinh, trao đổi các dữ liệu giảng dạy trong và ngoài nhà trường, giáo viên và các nhà quản lý giáo dục cũng có thể hỗ trợ chia sẻ nguồn tư liệu, tài liệu khoa học, tài liệu giảng dạy qua đó góp phần chuyển đổi số trong hoạt động của thư viện, hình thành thư viện tiên tiến, hiện đại cho trường.

- Xây dựng các cơ sở dữ liệu giáo dục chuyên ngành giáo dục. Tập trung chuyển đổi số, cụ thể:

- + CSDL chuyên ngành tổ chức cán bộ: quản lý nhân sự, quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên; tuyển dụng.
- + CSDL về công tác đánh giá công tác thi đua - khen thưởng.
- + CSDL về công tác kiểm định chất lượng giáo dục.
- + CSDL về quản lý văn bằng, chứng chỉ.
- + CSDL về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
- + CSDL quản lý trang thiết bị giáo dục (cơ sở vật chất)
- + CSDL quản lý lương.
- + HSCM số

### **8. Kinh phí thực hiện**

- Hàng năm, bộ phận tài vụ có trách nhiệm trích kinh phí từ nguồn ngân sách để chi hoạt động chuyên môn trong công tác chuyển đổi số (mức chi tùy theo tình hình thực tế), khen thưởng, động viên kịp thời các cá nhân, tập thể có nhiều bài, nhiều tin, nội dung được đăng tải lên trang website của trường.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Thủ trưởng đơn vị**

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, triển khai các hệ thống CNTT phải chú ý các tiêu chí đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Ưu tiên bố trí các nguồn lực cho việc chuyển đổi số của đơn vị.

- Phân công các thành viên phụ trách triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số của trường và triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh.

- Thực hiện linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch để đáp ứng yêu cầu. Tăng cường kiểm tra, đánh giá việc bảo quản, sử dụng ứng dụng CNTT.

- Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất với cấp trên theo quy định.

### **2. Các thành viên phụ trách CNTT**

- Tham mưu và giúp Hiệu trưởng chỉ đạo và đôn đốc triển khai, tổng hợp báo cáo gửi về Phòng GDĐT khi có yêu cầu.

- Tổ Công nghệ có trách nhiệm hỗ trợ các tổ chuyên môn về CNTT, thu thập các hoạt động, tin, bài viết gửi nhà trường duyệt để đăng tải lên trang website của trường.

### **3. Đối với tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên**

- Xây dựng kho học liệu dữ liệu dùng chung của nhà trường ít nhất mỗi tổ 1-2 hoạt động/tháng để gửi lên nhà trường phê duyệt.

- Thường xuyên truy cập vào các trang website của trường và đăng tải các nội dung tổ chức các hoạt động của nhà trường, lớp ít nhất mỗi cá nhân 1-2 bài/tuần

- Thường xuyên trao đổi với phụ huynh các nội dung thông tin về tình hình hoạt động của trẻ trên các kênh mạng trên Internet, sử dụng thành thạo hộp thư điện tử cá nhân. Tham gia tập huấn CNTT do các cấp tổ chức. Ứng dụng trong dạy học.

- Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường căn cứ vào kế hoạch này xây dựng kế hoạch thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin của tổ, của cá nhân.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số của trường Tiểu học Hiệp Hòa năm 2024. Nhà trường yêu cầu các bộ phận và cá nhân nghiêm túc triển khai, thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về bộ phận phụ trách.

***Nơi nhận:***

- Tổ Công nghệ thông tin, GVNV (để t/h);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Kim Anh**